

Bản án số: 66/2018/HS-ST

Ngày 23-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TU, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Giáo viên hưu trí.

2/ Ông Phạm Quang Trí - Phó Bí thư Thị Đoàn Tân Uyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lê – Thư ký Toà án nhân dân Thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã TU, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Vào ngày 23 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân Thị xã TU xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh ngày 13-6-2001 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 102B, Đường số 8, tổ 8, khu phố 3, phường T Th, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Phụ hồ trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: không rõ; mẹ: bà Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1983 (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 19/8/2017, có hành vi hiếp dâm người dưới 16 tuổi. Đến ngày 10/10/2017, có Quyết định khởi tố bị can và Quyết định cho bảo lãnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Minh T là: Bà Lê Thị Th, sinh năm 1965; địa chỉ: 102B đường số 8, tổ 8, khu phố 3, phường Tr Th, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (bà ngoại bị cáo); có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh T: Ông Dương Minh Ng là luật sư Văn phòng luật sư Dương Minh Ng thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

Bị hại: Cháu Trương Thụy Cẩm T, sinh ngày 06-5-2005; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ Ch, xã Đ M, huyện H Th B, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở hiện nay: Số 82/1 đường số 2, Tổ 3, Khu phố 8, phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt

Người đại diện hợp pháp của bị hại Trương Thụy Cẩm T là: Bà Lò Thụy Minh Ng, sinh năm 1983; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ Tr, xã Đ M, huyện H Th B, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở hiện nay: Số 82/1 đường số 2, Tổ 3, Khu phố 8, phường Tr Th, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (mẹ ruột bị hại T1); có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh Tuấn và Trương Thụy Cẩm T1 (sinh ngày 06-5-2005) có quan hệ tình cảm.

Ngày 18/8/2017, T và T1 đón xe buýt từ phường Tr Th, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh đến địa phận phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để gặp Lò Ngọc Thu Th (sinh năm 2004) là chị họ của T1 để chơi. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, T và T1 đi bộ đến nhà nghỉ Quốc Thịnh thuộc ấp Phú Trung, xã Phú Chánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để thuê phòng ngủ qua đêm. T và T1 thuê phòng số 09. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 19/8/2017, Tuấn thực hiện hành vi quan hệ tình dục với T1. Sau khi quan hệ tình dục xong, cả hai nằm ngủ đến sáng. Do không có tiền trả cho chủ nhà nghỉ nên T1 dùng điện thoại gọi cho bà Lò Thụy Minh Ch (sinh năm 1978) là dì ruột của T1 để xin tiền trả tiền phòng. Lúc này, bà Ch biết T1 ngủ qua đêm chung phòng với T tại nhà nghỉ Quốc Thịnh nên đã gọi điện thoại báo cho bà Lò Thụy Minh Ng (sinh năm 1983) là mẹ ruột của T1 đến chở T1 về nhà. Sau khi về nhà, T1 kể lại việc đã cùng T quan hệ tình dục tại nhà nghỉ Quốc Thịnh cho bà Ng biết.

Ngày 19/8/2017, bà Ngọc đến Công an xã Phú Chánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương trình báo sự việc. Ngày 20/8/2017, bà Ng làm đơn tố cáo hành vi quan hệ tình dục của T với T1. Công an xã Phú Chánh đã tiến hành lập biên bản thu giữ: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu vàng trắng và 01 (Một) Căn cước công dân số 079201022211 mang tên Nguyễn Minh T. Đồng thời, Công an xã Phú Chánh báo cáo vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên phối hợp với Công an xã Phú Chánh tiến hành mời T đến làm việc và T đã khai nhận hành vi quan hệ tình dục với T1, khi T1 chưa đủ 13 tuổi tại nhà nghỉ Quốc Thịnh nên đã tiến hành lập hồ sơ ban đầu chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương thụ lý theo thẩm quyền.

Giấy chứng nhận thương tích số: 201701700777/CN-BVĐK ngày 22/8/2017 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương xác định: Người bị hại Trương Thụy Cẩm T1 âm đạo dẫn rộng, màng trinh có vết rách vị trí 3h – 9h giờ

tới chân màng trinh, không chảy máu; tìm không thấy tinh trùng trong bệnh phẩm. Quá trình khám thương tích cho bị hại T1 Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương đã thu giữ mẫu dịch âm đạo của bị hại T1 và được đựng trong bì thư và niêm phong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 312/2017/GDPY ngày 21/9/2017 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Bình Dương kết luận: Người bị hại Trương Thụy Cẩm T1 màng trinh dẫn rộng, rách cũ ở vị trí 3 giờ, 9 giờ tới chân màng trinh.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bà Lò Thụy Minh Ng (sinh năm 1983) là mẹ ruột của bị hại Trương Thụy Cẩm T1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh T bồi thường thiệt hại số tiền 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng), bị cáo T cùng gia đình chưa bồi thường thiệt hại.

Cáo trạng số 54/CT-VKS.TU ngày 25/5/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã TU, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm b khoản 1 Điều 142 và Chương XII của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T mức hình phạt tù 05 (Năm) năm đến 06 (Sáu) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Huỳnh Trần Anh Th, Phan Thanh Nh, Nguyễn Văn H, Trương Thụy Cẩm T1, Lò Thụy Minh Ng, Lê Văn Ngh và mộc dấu đỏ của phòng sanh Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Minh T: 01 (Một) căn cước công dân 079201022211 tên Nguyễn Minh T; 01 (Một) điện thoại di động Iphone 5, màu vàng – trắng.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại tự nguyện không yêu cầu bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo bồi thường số tiền 65.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Thống nhất về tội danh và điều luật truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Nguyễn Minh T, đồng thời nêu ra những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; người đại diện hợp pháp của bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ một khoản vật chất gì; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn; bị cáo thiếu thốn tình thương yêu, chăm sóc của gia đình; bị cáo không có học thức nên nhận

thức về pháp luật rất hạn chế; bị hại cũng không nhận thức được việc tự nguyện cho bị cáo quan hệ tình dục là góp phần đưa bị cáo vào con đường phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo dưới mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị tại phiên tòa.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt phù hợp cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sớm làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thị xã TU, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Minh T tại phiên tòa khai nhận phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo trước sau thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại về quá trình thực hiện hành vi phạm tội và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 19/8/2017, tại nhà nghỉ Quốc Thịnh thuộc ấp Phú Trung, xã Phú Chánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Minh T đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục đối với Trương Thụy Cẩm T1, sinh ngày 06/5/2005. Vào thời điểm xảy ra hành vi phạm tội, bị hại Trương Thụy Cẩm Tú dưới 13 tuổi, là trẻ em. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự. Vào thời điểm xảy ra hành vi phạm tội bị cáo đã đủ 16 tuổi. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã TU truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm hại thân thể, danh dự, nhân phẩm của trẻ em được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến sự phát triển bình thường về tâm, sinh lý của bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Hiện nay, Nhà nước đang tăng cường các biện pháp tuyên truyền và đấu tranh để bảo vệ quyền lợi của trẻ em. Do đó cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội; đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn

đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Tại thời điểm phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi nên áp dụng Điều 101 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[4] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận một phần.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) bì thư niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Huỳnh Trần Anh Th, Phan Thanh Nh, Nguyễn Văn H, Trương Thụy Cẩm T1, Lò Thụy Minh Ng, Lê Văn Ngh và mộc dấu đỏ của phòng sanh Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Minh T: 01 (Một) căn cước công dân 079201022211 tên Nguyễn Minh T; 01 (Một) điện thoại di động Iphone 5, màu vàng – trắng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bà Lò Thụy Minh Ng (mẹ của bị hại Trương Thụy Cẩm T1) và bị hại T1 tự nguyện không yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh T và bà Lê Thị Th (bà ngoại của bị cáo) bồi thường số tiền 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng) nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 05 (Năm) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Huỳnh Trần Anh Th, Phan Thanh Nh, Nguyễn Văn H, Trương Thụy Cẩm T1, Lò Thụy Minh Ng, Lê Văn Ngh và mộc dấu đỏ của phòng sanh Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Minh T: 01 (Một) căn cước công dân 079201022211 tên Nguyễn Minh T; 01 (Một) điện thoại di động Iphone 5, màu vàng – trắng.

(Thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã TU, tỉnh Bình Dương).

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị hại Trương Thị Cẩm T1 và người đại diện hợp pháp của bị hại bà Lò Thụy Minh Ng không yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh T và người đại diện hợp pháp của bị cáo bà Lê Thị Th bồi thường số tiền 65.000.000 đồng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Quang Trí Nguyễn Thị Ngọc Anh

Võ Thành Hiệp